

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU  
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2020/HS-ST

Ngày 22 - 7 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thu Thảo

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Ông Huỳnh Tiến

- Ông Huỳnh Thanh Trà

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Linh Phương - Thư ký Toà án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Tường Vy - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 48/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn S** (tên gọi khác: Không); sinh ngày 22 tháng 3 năm 19xx tại thành phố Đà Nẵng; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Đường T, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Thợ sơn; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D (còn sống) và bà Lê Thị H (còn sống); bị cáo có vợ là Lê Thị Thủy E và 02 con (sinh năm 2015 và 2017); tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân:

+ Ngày 25/4/2007 bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà xử phạt 15 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”

+ Ngày 28/11/2011 bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà xử phạt 30 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17 tháng 3 năm 2020, bị tạm giam từ ngày 26 tháng 3 năm 2020 tại Nhà tạm giữ Công an quận Hải Châu. (có mặt)

***- Người tham gia tố tụng khác:***

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị Tuyết M – Nơi cư trú: Tổ x, phường N, quận L, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt)

+ Người chứng kiến: Ông Nguyễn Thanh U – Sinh năm 19xx – Nơi cư trú:

Đường O, quận C, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h35' ngày 17/3/2020, tại ngã tư đường Nguyễn Chí Thanh và đường Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu kiểm tra hành chính, phát hiện Nguyễn Văn S có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn S gồm:

- 01 gói ni lông màu trắng, kích thước 04x07cm, có chứa tinh thể rắn màu trắng và 01 gói ni lông màu trắng, kích thước 04x07cm bên trong chứa 08 viên nén hình chữ nhật, màu cam. Niêm phong ký hiệu là A.

- 01 vỏ bao thuốc lá màu xanh, có dòng chữ Mevius.

- 01 điện thoại di động có ghi chữ Nokia, màu đen, số Imei 35734208390029, bên trong chứa sim số 0904372191.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đen, biển kiểm soát 43F1-370.99, số khung RLHJF5814GY501580, số máy JF66E0783509.

Theo Kết luận giám định số 87/GĐ-MT ngày 25/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận:

- Tinh thể rắn màu trắng ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine; khối lượng mẫu A1 là 4,505g.

- 08 viên nén hình chữ nhật màu cam ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy loại MDMA, khối lượng mẫu A2 là 2,929 gam.

Hoàn trả đối tượng giám định gồm mẫu A1: 3,892 gam; mẫu A2: 1,82 gam và toàn bộ vỏ bao gói mẫu.

Qua điều tra ban đầu, Nguyễn Văn S khai nhận: S và nam thanh niên tên Hoàng (chưa rõ lai lịch) quen biết ngoài xã hội với nhau nên S nhận đi bán giúp ma túy cho Hoàng để lấy tiền công. Khoảng 17h ngày 17/3/2020. Hoàng điện thoại cho S nói đến lấy ma túy trong 01 vỏ bao thuốc lá màu xanh, có dòng chữ Mevius ở bãi đất trống đường Nguyễn Thông, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng rồi giao cho người tên Việt (chưa rõ lai lịch) lấy số tiền 10.400.000 đồng (trong đó giao lại cho Hoàng 10.000.000 đồng, S lấy 400.000 đồng), S đồng ý. Sau khi lấy số ma túy trên, S để ma túy vào hộc bên trái của xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển kiểm soát 43F1-370.99. S điều khiển xe đi đến ngã tư đường Nguyễn

Chí Thanh và đường Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng thì bị phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 54/CT-VKSHC ngày 29 tháng 5 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

**\* Tại phiên tòa:**

- Bị cáo Nguyễn Văn S khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng truy tố là đúng người, đúng tội, xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn S như Cáo trạng đã đề cập và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Văn S từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên tịch thu và tiêu hủy: 3,892 gam mẫu A1; 1,820 gam mẫu A2 và toàn bộ vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định theo Kết luận giám định số 87/GĐ-MT ngày 25/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; 01 vỏ bao thuốc lá màu xanh, có dòng chữ Mevius.

+ Tuyên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động có ghi chữ Nokia, màu đen, số Imei 35734208390029, bên trong chứa sim số 0904372191.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo cũng như người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn S thừa nhận: Khoảng 17h35' ngày 17/3/2020, tại ngã tư đường Nguyễn Chí Thanh và đường Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Nguyễn Văn S bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Hải Châu, thành phố

Đà Nẵng phát hiện bắt quả tang đang tàng trữ trái phép 4,505 gam ma túy loại Ketamine và 2,929 gam ma túy loại MDMA chưa kịp bán.

Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Văn S phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của Nguyễn Văn S đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải Châu đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo Nguyễn Văn S hoàn toàn nhận thức được tác hại của ma túy đối với cộng đồng; biết rõ hành vi mua bán ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích vụ lợi nên vẫn thực hiện hành vi bị pháp luật cấm. Hành vi phạm tội của bị cáo S thuộc trường hợp nghiêm trọng, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự và an toàn xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, xâm phạm sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc. Do đó, cần thiết phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Văn S không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Văn S chưa có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu, từng 02 lần bị xử phạt tù về tội “Cố ý gây thương tích”, đã được xóa án tích. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo S đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét, vận dụng khi quyết định hình phạt.

[6] Về quyết định hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S mức án nghiêm khắc, phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời để răn đe, phòng chống tội phạm nói chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Văn S hiện nay không có việc làm và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không thỏa mãn các điều kiện để áp dụng cũng như thi hành hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 3,892 gam mẫu A1; 1,820 gam mẫu A2 và toàn bộ vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định: Đây là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 vỏ bao thuốc lá màu xanh, có dòng chữ Mevius: Đây là vật không có giá trị nên cần tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động có ghi chữ Nokia, màu đen, số Imei 35734208390029, bên trong chứa sim số 0904372191: Đây là phương tiện bị cáo S dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đen, biển kiểm soát 43F1-370.99, số khung RLHJF5814GY501580, số máy JF66E0783509 đứng tên chủ sở hữu là Trần Thị Tuyết M: S khai xe này mượn của nam thanh niên tên Tấn. Qua điều tra, xác minh, chiếc xe trên do bà Trần Thị Tuyết M đứng tên chủ sở hữu. Hiện nay bà M không có ở nơi cư trú, đi đâu làm gì không rõ và chưa xác định được lai lịch của nam thanh niên tên Tấn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu tiếp tục tạm giữ xe để điều tra và xử lý sau là có cơ sở.

[9] Đối với nam thanh niên tên Hoàng là người đưa ma túy cho S mang đi bán và nam thanh niên tên Việt mua ma túy từ S : Hiện nay chưa xác định được lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau là có cơ sở.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

**1.** Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt Nguyễn Văn S 04 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 17 tháng 3 năm 2020.

**2.** Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy: 3,892 gam mẫu A1; 1,820 gam mẫu A2 và toàn bộ vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định; 01 vỏ bao thuốc lá màu xanh, có dòng chữ Mevius.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động có ghi chữ Nokia, màu đen, số Imei 35734208390029, bên trong chứa sim số 0904372191.

(Các vật chứng nêu trên hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 5 năm 2020).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn S có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bà Trần Thị Tuyết Mai có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo; bà Mai;
- VKSND quận Hải Châu;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Công an quận Hải Châu;
- Chi cục THADS quận Hải Châu;
- Nhà tạm giữ Công an quận Hải Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Thu Thảo**